TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ	*Văn Giang, ngày 07 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2022/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Y, sinh năm 1983

HKTT: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975;

HKTT/địa chỉ: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/02/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn H đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Y và anh H cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức C, sinh ngày 23/02/2002.

Chị Y và anh H thỏa thuận thống nhất không yêu cầu giải quyết về con chung do cháu Chuyên đã thành niên, mạnh khỏe.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y và anh H cùng thỏa thuận thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về công sức, đất nông nghiệp: Chị Y và anh H cùng xác nhận không có gì chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Hai bên thoả thuận để chị Hoàng Thị Y chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0010504 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hưng Yên. Chị Y đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị Y 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND huyện Văn Giang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- UBND xã Tân Tiến (ĐKKH số 25, ngày 26/3/2001);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Miện